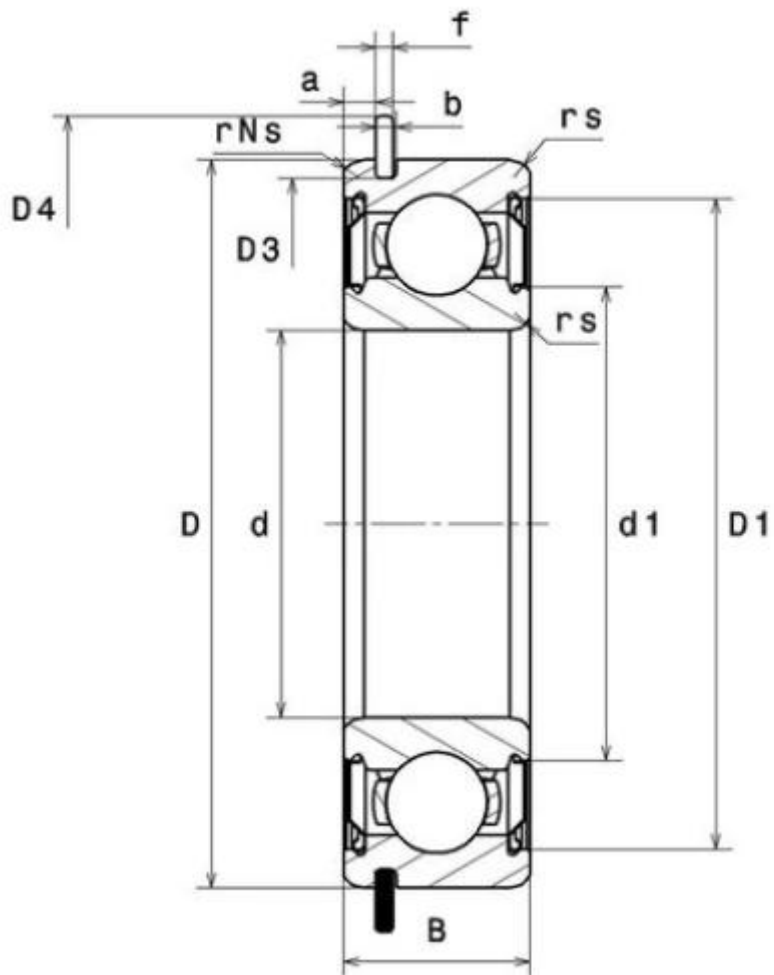


Vòng bi 6900ZZNR/5K



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	10 mm
D - Đường kính ngoài	22 mm
B - Chiều rộng	6 mm
a min - Vị trí rãnh tối thiểu	0,9 mm
a max - Vị trí rãnh tối đa	1,05 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,3 mm

rNs - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,3 mm
D3 - Đường kính rãnh đáy tối đa	20,8 mm
b min - Chiều rộng rãnh tối thiểu	0,8 mm
b max - Chiều rộng rãnh tối đa	1,05 mm
a - Khoảng cách tới lỗ phun dầu	0,2 mm
D4 max - Đường kính ngoài tối đa của vòng chặn lắp ráp	24,8 mm
f - Độ dày vòng chặn	0,7 mm
Tham khảo vòng khóa	R22
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	0,009 kg
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
C - Tải trọng động cơ bản danh định	2,99 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	1,27 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	0,099 kN
f0 - Hệ số	14
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	30000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	150 °C
GIỚI HẠN	
da min - Đường kính vai tối thiểu IR	12 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	20 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trực & vỏ	0,3 mm
rNa max - Bán kính góc lượn tối đa ở phía phân đoạn	0,3 mm
Ca min - Vị trí phân đoạn tối thiểu	1,6 mm
Ca max - Vị trí phân đoạn tối đa	1,75 mm

Đb min - Đường kính vị trí vòng dừng tối thiểu

25,5 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor